

NGHIÊN CỨU VÀ HỌC TẬP

QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ Y ĐỨC VÀ Ý NGHĨA ĐỐI VỚI NGÀNH Y HIỆN NAY

LÊ THỊ LÝ (*)

Trong bài viết này, tác giả đã phân tích làm sáng tỏ quan điểm của Hồ Chí Minh về y đức, trong đó tập trung vào hai nội dung cơ bản: người thầy thuốc phải có lương tâm và trách nhiệm đối với người bệnh, người thầy thuốc phải đoàn kết với đồng nghiệp. Theo tác giả, những tư tưởng của Hồ Chí Minh về y đức có ý nghĩa nhân văn sâu sắc và giá trị thực tiễn to lớn, cần được ngành y tế vận dụng một cách sáng tạo nhằm xây dựng các chuẩn mực đạo đức của người thầy thuốc trong điều kiện nước ta hiện nay.

Nghề thầy thuốc là một nghề đặc biệt, xuất hiện sớm và có lịch sử gắn liền với sự vận động và phát triển xã hội. So với các nghề khác, hoạt động nghề thầy thuốc có nhiều sự khác biệt.

Đối tượng mà người thầy thuốc tiếp xúc hàng ngày là những con người có vấn đề bất an về sức khỏe, những người bệnh, luôn mong mỗi sự giúp đỡ của người thầy thuốc. Họ tin tưởng vào tài năng, lòng nhân đạo cao cả của thầy thuốc sẽ cứu họ thoát khỏi trạng thái đau đớn về thể xác và tinh thần. Vì thế, những phẩm chất đạo đức vừa đủ cho những người lao động khác để họ có thể đạt được những kết quả tốt trong nghề nghiệp, thì xem ra vẫn là rất ít ỏi đối với người làm nghề y. Với chính mình, mỗi thầy thuốc đều hiểu rằng, không có một nghề nào mà một lỗi lầm hay thiếu sót dù nhỏ nhất lại gây tai họa trực tiếp tới sức khỏe và tính mạng con người như trong nghề y.

Trong sự phát triển của y học thế giới, đạo đức người thầy thuốc (y đức) luôn

được coi là một phần quan trọng của khoa y học, có ảnh hưởng lớn đến tính hiệu quả trong hoạt động nghề nghiệp của thầy thuốc. Ở Việt Nam, đạo đức người thầy thuốc mang đậm dấu ấn của đạo đức truyền thống phương Đông, thể hiện khá rõ nét qua tư tưởng của những đại danh y nổi tiếng. Chẳng hạn, danh y Tuệ Tĩnh (thế kỷ XIV), đã đưa ra lời di huấn:

“Cõi trời Nam gấm vóc
Nước sông Hồng chảy dài
Vườn hạnh phúc nghĩa nhân
Gió mùa xuân áp rộng
Thương nhân dân chết chóc
Chọn hiền triết phương thang”(1)

Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác (thế kỷ XVIII) đã dứt chí công danh để gửi trọn đời mình cho nghề làm thuốc chữa bệnh cứu người. Suốt 40 năm trời hành nghề, ông đã để lại một di sản lớn

(*) Thạc sĩ, Trường Đại học Kinh tế kỹ thuật công nghiệp.

(1) Ngô Gia Hy. *Y đức và đức sinh học*. Nxb Y học, 1999, tr.70.

về y học dân tộc và những bài học thấm thía về đạo làm thuốc chữa bệnh của người thầy thuốc. Cho đến nay, những bài học ấy của Hải Thượng Lãn Ông vẫn còn nguyên giá trị: “Đạo làm thuốc là một nhân thuật chuyên bảo vệ sinh mạng con người, phải lo cái lo của người và vui cái vui của người, chỉ lấy việc cứu sống mạng người làm nhiệm vụ của mình, không nên cầu lợi kể công, tuy không có sự báo ứng ngay nhưng để lại ân đức về sau”(2).

Thời hiện đại, ngay từ những năm đầu xây dựng đất nước, trên cương vị người lãnh đạo cao nhất, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành sự quan tâm đặc biệt tới sự phát triển của nền y tế nước nhà, nhất là trong vấn đề y đức. Quan điểm y đức của Hồ Chí Minh bắt nguồn từ tư tưởng nhân văn cao cả và mang bản chất của đạo đức cách mạng, biểu hiện trước hết ở tình thương yêu nhân loại, con người sâu sắc mà Người đã khái quát thành một triết lý sống: *nghĩ cho cùng, mọi vấn đề... là làm người phải thương nước, thương dân, thương nhân loại đau khổ bị áp bức*. Đó là sự đồng cảm với những người lao động phải chịu cảnh ngang trái, bất công trong xã hội cũ. Con người trong tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ mang nghĩa “*đồng bào*” trong nước, mà còn là toàn thể nhân loại. Người thường nói với cán bộ đảng viên phải tâm niệm một điều rằng, đối với tất cả những người khác thì ta phải yêu quý, kính trọng, giúp đỡ...; phải thực hành chữ bác ái...

Những cán bộ của ngành y tế nước ta đã luôn thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng và y đức. Trong các cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, nhiều cán bộ, chiến sỹ quân y, dân y đã quên mình để cứu chữa thương binh, bệnh nhân. Những gương sáng về đạo đức người thầy thuốc được

nhân dân ca ngợi và ghi công, như anh hùng Phạm Ngọc Thạch, bác sĩ Đặng Văn Ngữ, bác sĩ Tôn Thất Tùng, y tá Trần Xuân Đậu...

Kế thừa truyền thống đạo đức y học của dân tộc và những giá trị đạo đức của nền y học thế giới, Hồ Chí Minh đã đưa ra những quan điểm cụ thể về y đức của người thầy thuốc Việt Nam, được ngành y tế coi là phương châm chỉ đạo cho sự phát triển nền y tế nước nhà. Tư tưởng Hồ Chí Minh về y đức bao gồm hai nội dung cơ bản:

1. Người thầy thuốc phải có lương tâm và trách nhiệm đối với người bệnh

Ngay trong những năm đầu xây dựng đất nước, trong thư gửi Hội nghị Quân y, tháng 3-1948, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Người thầy thuốc chẳng những có nhiệm vụ cứu chữa bệnh tật mà còn phải nâng đỡ tinh thần những người ốm yếu... Khi gặp những ca anh em thương binh thiếu trấn tĩnh, người thầy thuốc nên lấy lòng nhân loại và tình thân ái mà cảm hóa họ. Người ta có câu “*Lương y kiêm từ mẫu*”, nghĩa là một người thầy thuốc đồng thời phải là một người mẹ hiền”(3).

Trong bức thư gửi Hội nghị cán bộ Y tế toàn quốc, tháng 6 - 1953, Người đưa ra quan niệm cho rằng, việc phòng bệnh cũng cần thiết như việc trị bệnh, để làm tròn nhiệm vụ ấy, người thầy thuốc cần phải *thương yêu* người bệnh như anh em ruột thịt; cần phải tận tâm, tận lực phục vụ nhân dân; lương y phải kiêm từ mẫu. Cũng trong bức thư này, Người đặt ra yêu cầu chuyên môn và chính trị đối với đội ngũ thầy thuốc. Cụ thể là “*về chuyên môn: cần luôn luôn học tập, nghiên cứu để luôn luôn tiến bộ. Về chính trị: cần*

(2) Ngô Gia Hy. *Y đức và đức sinh học*. Sdd., tr.72.

(3) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.5. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.395.

trau dồi tư tưởng và đạo đức của người cán bộ trong chế độ dân chủ: yêu nước, yêu dân, yêu nghề, đoàn kết nội bộ, thi đua học tập, thi đua công tác”(4).

Tại hội nghị cán bộ Y tế ngày 27 - 2 - 1955, Hồ Chí Minh đã gửi thư “góp vài ý kiến” để các đại biểu thảo luận. Bức thư này thể hiện một cách khá toàn diện và hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh về y tế. Vấn đề y đức, một lần nữa, tiếp tục được Người nhấn mạnh với nội dung: cán bộ y tế phải thương yêu người bệnh: “Người bệnh phó thác tính mệnh của họ nơi các cô các chú. Chính phủ phó thác cho các cô các chú việc chữa bệnh tật và giữ gìn sức khỏe cho đồng bào. Đó là một nhiệm vụ rất vẻ vang. Vì vậy, cán bộ cần phải thương yêu, săn sóc người bệnh như anh em ruột thịt của mình, coi họ đau đớn như mình đau đớn. Lương y phải như từ mẫu, câu ấy nói rất đúng”(5).

Theo Hồ Chí Minh, “*lương y kiêm từ mẫu*” được biểu hiện trước hết là người thầy thuốc phải có lương tâm và trách nhiệm cao với người bệnh như người mẹ đối với con của mình. *Lương tâm của người thầy thuốc trong quan hệ với người bệnh thể hiện ở hành vi đạo đức và tình cảm đạo đức*. Hành vi đạo đức là những hành vi có động cơ bên trong phù hợp những yêu cầu và chuẩn mực đạo đức của xã hội. Tình cảm đạo đức của người thầy thuốc là động lực, những đức tính đã trở thành thói quen, thúc đẩy người thầy thuốc hành động sao cho phù hợp với chuẩn mực đạo đức của xã hội. Tình cảm đạo đức có hai chức năng: thúc đẩy người thầy thuốc thực hiện hành vi đạo đức và tự đánh giá hành vi đạo đức của mình.

Lương tâm có chức năng tự đánh giá hành vi đạo đức của con người, nên nó vừa là hiện tượng tình cảm, vừa là hiện

tượng trí tuệ. Lương tâm nghề nghiệp trong sáng là cơ sở để hình thành những đức tính cần phải có của người thầy thuốc đối với người bệnh, như thái độ dịu dàng, niềm nở khi tiếp xúc với người bệnh; chịu khó, chịu khổ, tận tâm, tận lực khi thăm khám và điều trị; kính già, yêu trẻ, lịch sự với phụ nữ trong quan hệ. Lương tâm người thầy thuốc còn là cơ sở để hình thành sự cảm thông sâu sắc với nỗi đau của người bệnh, từ đó nảy sinh tình thương yêu và thái độ săn sóc người bệnh tận tình chu đáo; hình thành đức tính cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư của đạo đức cách mạng trong công việc chuyên môn.

Để đáp ứng yêu cầu khách quan của xã hội về y đức, người thầy thuốc phải luôn lấy việc phục vụ người bệnh làm mục đích cho hành động của mình, lấy lao động chính đáng bằng tài năng và trí tuệ của mình làm lẽ sống; biết chăm lo, rèn luyện phẩm chất đạo đức của người thầy thuốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; bồi dưỡng những tình cảm cao đẹp như sự đồng cảm, yêu thương và biết hối hận khi có khuyết điểm, day dứt khi không làm tốt phần việc của mình, gây hậu quả cho người khác; chú tâm học tập, nâng cao trình độ y lý luận và lâm sàng để có điều kiện thể hiện đầy đủ tình cảm đạo đức của mình đối với người bệnh.

Nghĩa vụ của người thầy thuốc là ý thức về trách nhiệm của họ với người bệnh và xã hội. Khi người thầy thuốc phục tùng ý chí của người bệnh và của xã hội, coi đó là sự tất yếu, không thể làm khác, trách nhiệm đạo đức ấy có nguồn gốc từ bên ngoài. Có nghĩa là nghĩa vụ pháp lý của

(4) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.7, tr.88.

(5) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.5, tr.476.

người thầy thuốc đã được thực hiện. Nhưng khi người thầy thuốc hoàn toàn tự do trong động cơ hành động, thì trách nhiệm đạo đức ấy lại có nguồn gốc từ bên trong. Nghĩa vụ ấy chỉ có thể được thực hiện do tình cảm đạo đức. Trong nghĩa vụ đạo đức, yếu tố chủ quan bên trong là yếu tố chủ đạo. Vì vậy, sự tất yếu khách quan của nghề nghiệp phải biến thành ý chí chủ quan của người thầy thuốc.

Lương tâm và nghĩa vụ là hai mặt thống nhất biện chứng với nhau trong đạo đức của người thầy thuốc. Trong quan hệ này, lương tâm là nội dung, nghĩa vụ là hình thức biểu hiện của lương tâm, do lương tâm quy định.

Lương y kiêm từ mẫu còn được hiểu là người thầy thuốc vừa phải có đạo đức, vừa phải có tài năng chuyên môn.

Theo Hồ Chí Minh, “đức” là thước đo lương tâm và nghĩa vụ của người thầy thuốc đối với người bệnh, là yêu cầu căn bản, là gốc của người thầy thuốc; còn “tài” là năng lực chuyên môn biểu hiện ở tính hiệu quả trong việc chăm sóc, bảo vệ sức khỏe và khám chữa bệnh cho nhân dân. Hồ Chí Minh cho rằng, *đức* và *tài* có quan hệ mật thiết với nhau. Trong quan hệ đó, *đức* phải đứng trước *tài*, cũng như *hồng* phải đứng trước *chuyên*; vì, phải có chính trị trước rồi mới có chuyên môn, chính trị là đức, chuyên môn là tài. Có *tài* mà không có *đức* là *hồng*... Trong nghề y, *đức* là cơ sở, động lực cho mọi hành vi của thầy thuốc đối với người bệnh. Khi có *đức*, *tài* góp phần làm cho *đức* càng lớn và sáng hơn. Ngược lại, nếu thầy thuốc chỉ có *tài* mà thiếu *đức* thì *tài* năng ấy cũng có nguy cơ bị lạm dụng phục vụ cho toan tính ích kỷ, gây tổn hại đến lợi ích của người bệnh.

Các chuẩn mực đạo đức của người thầy

thuốc trong giai đoạn hiện nay cần được xây dựng dựa trên quan điểm của Hồ Chí Minh về lương tâm và trách nhiệm, biểu hiện qua 4 mối quan hệ cơ bản:

Thầy thuốc phải chăm chỉ, nhiệt tình lao động, luôn sẵn sàng, chủ động trong công việc của mình kể cả ngày cuối tuần, ngày nghỉ, ngày lễ... Bởi lẽ, trong những ngày này nhịp độ lao động của mọi người có xu hướng giảm, người thầy thuốc có tâm lý nghỉ ngơi sẽ dẫn đến chểnh mảng trong công việc, dễ xảy ra sai sót nghề nghiệp làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe người bệnh. Vì thế, người thầy thuốc không bao giờ được phép từ chối bệnh nhân khi họ tìm đến mình ngoài giờ làm việc, ngay cả trong đêm hôm lạnh giá, mưa gió,... Thầy thuốc không được né tránh các trường hợp bệnh khó, bệnh nặng, bệnh nhân có nguy cơ tử vong cao. Trước những ca bệnh như vậy, người thầy thuốc cần nỗ lực tìm mọi biện pháp có thể làm được để cứu họ thoát khỏi tình trạng nguy hiểm. Gặp những trường hợp cấp cứu vượt quá khả năng của mình, người thầy thuốc cần thực hiện ngay việc sơ cứu cho đến khi bệnh nhân qua khỏi cơn nguy kịch, sau đó chuyển ngay đến các cơ sở y tế có khả năng giải quyết.

Thầy thuốc không được từ chối chữa cho các bệnh nhân nghèo, những người thiệt thòi, hoặc chữa qua quýt vì không đem lại cho mình nhiều lợi lộc. Người thầy thuốc không đặt mục đích kiếm tiền, làm giàu trong nghề y, không đặt lợi ích cá nhân của mình lên trên sức khỏe và nỗi đau của người bệnh. Đối với mỗi người, bệnh tật thường xuất hiện bất ngờ, khó lường trước gây lo lắng cho bản thân, gia đình, ảnh hưởng sâu sắc đến tâm lý và hoạt động, làm đảo lộn sinh hoạt, đời sống của họ. Do đó, người bệnh có thể có

những biểu hiện bất thường trong nói năng, hành động và cư xử đối với thầy thuốc. Người thầy thuốc có lương tâm cần hiểu, thông cảm, tìm nguyên nhân, đối thoại một cách bình tĩnh và độ lượng với họ; giải thích và động viên các nhân viên y tế chăm sóc ân cần, chu đáo với người bệnh hơn nữa. Lương tâm của người thầy thuốc phải như tấm lòng người mẹ giàu lòng nhân ái, bao dung độ lượng, cảm thông, chia sẻ với nỗi đau của con người. Người thầy thuốc phải làm hết sức mình để làm dịu sự đau đớn và tìm cách chữa khỏi cho bệnh nhân của mình.

Thầy thuốc phải thận trọng, cảnh giác trước các trường hợp coi là bệnh nhẹ, bình thường, giản đơn. Trong điều kiện sống hiện tại, có nhiều căn bệnh lạ với những triệu chứng ban đầu đơn giản, người bệnh và cả thầy thuốc không được chủ quan coi nhẹ hay bỏ qua việc tìm kiếm những tác nhân gây bệnh. Vì đó có thể là những nhân tố lạ, nếu không xử lý cẩn trọng, chính xác, kịp thời thì hậu quả đối với sức khoẻ của con người và cộng đồng sẽ rất lớn, thậm chí có thể thành đại dịch. Thầy thuốc không được ra các quyết định theo thói quen nghề nghiệp, thăm khám ban đầu không chi tiết, dẫn đến bỏ sót những triệu chứng, điều trị không dứt điểm, hiệu quả trị bệnh không cao. Mặt khác, cơ địa của mỗi người rất khác nhau nên tác dụng của mỗi loại thuốc cũng như phác đồ điều trị cho mỗi cơ thể bệnh là điều mà người thầy thuốc phải lưu ý trước khi đưa ra y lệnh. Trong những điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của môi trường sống, chế độ dinh dưỡng, tập luyện, nghị lực của bệnh nhân,... tiến triển của bệnh có thể vượt qua dự đoán của thầy thuốc. Do vậy, thầy thuốc phải kết hợp hài hoà giữa kiến thức y học và

các hoạt động trị liệu hỗ trợ, tăng hiệu quả điều trị cho bệnh nhân.

Thầy thuốc phải luôn giữ gìn phẩm giá, danh dự nghề nghiệp của mình. Phẩm giá của người thầy thuốc là toàn bộ những giá trị đạo đức cao đẹp mà người đó đã đạt được trong cộng đồng, trở thành giá trị chân chính của người thầy thuốc. Người thầy thuốc có phẩm giá được xã hội thừa nhận, phải có lương tâm trong sạch, động cơ hành động trong sáng, phù hợp với đạo đức chung, có lối sống vật chất và tinh thần lành mạnh; thực hiện tốt nhất nghĩa vụ đạo đức đối với người bệnh, với xã hội; tuân theo các chuẩn mực đạo đức của nghề nghiệp.

Danh dự của người thầy thuốc được thể hiện ra trong hành vi, trong nghĩa vụ đối với người bệnh, được xã hội và bản thân thừa nhận và bảo vệ. Thầy thuốc phải là người hành động vì danh dự và lòng tự trọng nghề nghiệp; không làm bất cứ điều gì sai trái gây tổn hại đến danh dự của bản thân, uy tín của tập thể và nghề nghiệp.

Để gìn giữ phẩm giá và danh dự của mình, người thầy thuốc không được gian trá, dùng các "tiểu xảo" của lang băm; gặp các trường hợp bệnh nhẹ, không được cố làm ra lâm li vì mục đích vụ lợi; cẩn trọng với những phương pháp chữa bệnh mới, không được dùng thuốc khi chưa kiểm tra và hiểu rõ tính chất dược lý, dược lực, lâm sàng. Tránh các hành vi lạm dụng nghề nghiệp đối với những người thiếu hiểu biết về bệnh tật; đặc biệt là với phụ nữ và trẻ em; nghiêm cấm các hành động xúc phạm tới thuần phong mỹ tục của văn hóa Việt Nam.

Thầy thuốc phải trung thực trong nghề nghiệp, không làm những việc bóp méo hay xuyên tạc sự thật vì lợi ích cá nhân,

có thể nào trình bày thế ấy, ngoại trừ những vấn đề được coi là bí mật nghề, như chi tiết bệnh án (chẩn đoán, tiên lượng...), các thảo luận trong cuộc hội chẩn; tính chất của ca mổ, v.v.. Khi tiếp xúc với gia đình người bệnh, người thầy thuốc phải luôn giữ thái độ nhã nhặn, lạc quan để tạo cho họ niềm tin, kể cả trong trường hợp bệnh nặng, tiên lượng xấu. Những lời nói, cử chỉ, nét mặt của thầy thuốc phải toát lên lòng tin, sự lạc quan về sức khỏe của người bệnh và gieo vào họ hy vọng sống.

Y học là ngành khoa học ứng dụng, phức hợp rộng lớn những kiến thức khoa học nói chung. Do vậy, người thầy thuốc phải có tri thức của một số ngành cận lâm sàng và y xã hội học; đồng thời, phải có hiểu biết nhất định về các thiết bị y học, kỹ thuật và thao tác, kỹ năng và tài nghệ trong hoạt động chuyên môn. Người thầy thuốc hiện đại không thể là người dốt nát. Phải không ngừng học tập tích lũy tri thức và kinh nghiệm; học và tự học suốt đời theo tinh thần: *học - học nữa - học mãi*. Những đòi hỏi trên là tất yếu khách quan, vì người bệnh đến với người thầy thuốc không chỉ nhận được sự đồng cảm, thông cảm..., mà họ trông chờ và đặt niềm hy vọng, niềm tin vào tài năng và trí tuệ khoa học của người thầy thuốc để chữa lành bệnh, giúp họ thoát khỏi sự đau đớn về thể xác và tinh thần.

Thầy thuốc phải là người có tính sáng tạo trong nghề nghiệp. Hiện nay, mặc dù nước ta còn nghèo, song nhu cầu về chăm sóc sức khỏe và khám chữa bệnh của các tầng lớp dân cư không ngừng gia tăng và hiện đang ở mức khá cao. Công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe và khám chữa bệnh cho nhân dân được tiến hành trong điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn nên có

phần kém hiệu quả. Sự đầu tư của Nhà nước cho ngành y tế chưa đủ đáp ứng những yêu cầu khám chữa bệnh của nhân dân. Dù vậy, ngành y tế đang nỗ lực bằng mọi cách tránh để các bệnh *do thầy thuốc tạo ra* vì yếu về đạo đức và kém về chuyên môn. Phương châm của ngành y tế nước ta hiện nay yêu cầu các thầy thuốc phải luôn tích cực, chủ động, sáng tạo trong việc sử dụng các phương tiện sẵn có: *nam được trị nam nhân, đông y kết hợp với tây y, phòng bệnh hơn chữa bệnh*, từng bước ứng dụng kiến thức hiện đại, công nghệ y học tiên tiến vào hoàn cảnh của Việt Nam nhằm thực hiện tốt việc chăm lo sức khỏe ban đầu - một phần trong chiến lược chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân và đẩy mạnh sự phát triển của nền y học nước nhà.

Trước thực trạng tiêu cực về y đức trong các bệnh viện với nhiều biểu hiện phức tạp như hiện nay, lời dạy của Hồ Chí Minh: *lượng y kiêm từ mẫu* phải được xác định là cái *bất biến* để toàn ngành y tế rèn luyện thường xuyên, dùng để *ứng vạn biến*. Dẫu trong cơ chế thị trường, nhiều quan hệ giữa người với người đang bị thương mại hoá, ân tình thầy thuốc - bệnh nhân cũng dễ chìm vào quên lãng, song xã hội hiện đại vẫn luôn đòi hỏi các thầy thuốc phải nỗ lực gìn giữ, phát huy tính nhân đạo, nhân văn cao cả trong lao động nghề nghiệp của họ.

2. Thầy thuốc phải xây dựng tình đoàn kết với đồng nghiệp

Quan hệ của người thầy thuốc với đồng nghiệp là một dạng quan hệ đặc thù của nghề y. Điều này thể hiện ở chỗ, trong tập thể các thầy thuốc, mọi thắng lợi và sự vui mừng, khó khăn và buồn phiền, nhiệm vụ... là vấn đề chung của mọi người. Mỗi người phải học và phải biết

cách phối hợp nhanh chóng để cứu chữa người bệnh một cách kịp thời và có hiệu quả cao nhất. Chủ tịch Hồ Chí Minh coi *thật thà đoàn kết* là nội dung đạo đức lớn có tầm quan trọng đặc biệt, nhất là đối với ngành y: “Trước hết, phải thật thà đoàn kết..., đoàn kết giữa cán bộ cũ và cán bộ mới. Đoàn kết giữa tất cả những người trong ngành y tế, từ các bộ trưởng, thứ trưởng, bác sĩ, dược sĩ cho đến các anh em giúp việc. Dù công việc và địa vị tuy có khác nhau, nhưng người nào cũng là một bộ phận cần thiết trong ngành y tế, góp sức mình trong việc phục vụ nhân dân”(6).

Quan điểm *thật thà đoàn kết* của Người vừa là đường lối, phương châm xây dựng và phát triển của ngành y tế nước nhà, vừa là nội dung lớn của *đạo đức nghề y* xưa và nay. Đó là mối quan hệ đồng nghiệp, giữa *cán bộ cũ và cán bộ mới*, giữa *tất cả những người làm việc trong ngành y tế*... vì sức khỏe con người. Đoàn kết trong ngành y là yêu cầu tất yếu nhằm tạo nên sức mạnh, vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ chữa bệnh của mình. Chúng ta đã thấy, hiệu quả của ngành y trong bảo vệ, chăm sóc sức khỏe của nhân dân là ở sự kết hợp giữa phòng bệnh – chữa bệnh, đông y – tây y, y – dược, nội khoa – ngoại khoa, cận lâm sàng – lâm sàng... Một chút mất đoàn kết, thiếu sự gắn kết trong chữa bệnh cũng có thể đưa lại tác hại khôn lường. Vì vậy, đối với y đức, Hồ Chí Minh coi *thật thà đoàn kết* là nội dung quan trọng hàng đầu. Tư tưởng ấy của Người vừa là sự tiếp nối giá trị y đức truyền thống của dân tộc, vừa có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển y học hiện đại. Ngày nay, y học đang phát triển, phân công điều trị càng tỷ mỉ, sâu sắc, thì sự đoàn kết đồng lòng của đội ngũ thầy

thuốc càng phải nâng cao, đảm bảo hiệu quả cao nhất trong chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Vận dụng tư tưởng trên đây của Hồ Chí Minh vào trong điều kiện nước ta hiện nay, chúng tôi cho rằng trong quan hệ với đồng nghiệp, người thầy thuốc phải đạt tới các chuẩn mực đạo đức cơ bản sau:

Thứ nhất, bản thân mỗi thầy thuốc phải luôn xây dựng và phát triển mối liên hệ mật thiết với các đồng nghiệp, phấn đấu vì những giá trị trong tập thể chuyên môn. Đó là lòng nhân đạo, lương tâm trong sáng, tinh thần tương trợ, khiêm tốn, nhã nhặn, luôn quan tâm tới người khác, sự thông cảm, lòng đồng cảm...

Thứ hai, trong quan hệ với các đồng nghiệp, thầy thuốc cần có thái độ khiêm tốn, hòa nhã; bình đẳng trong quan hệ, không phân biệt đối xử về vị trí công tác giữa các thành viên, giữa những người giỏi hoặc kém hơn mình, giữa nam hay nữ... thầy thuốc không nên có những định kiến về các quan hệ trên làm ảnh hưởng đến đồng nghiệp; không ác ý, không có sự chỉ trích thiếu cơ sở với đồng nghiệp làm ảnh hưởng đến niềm tin, kết quả điều trị, chăm sóc của đồng nghiệp đối với người bệnh. Thầy thuốc luôn ân cần giúp đỡ, xây dựng quan hệ cộng tác, hợp tác với đồng nghiệp, duy trì sự đối thoại tích cực trên tinh thần xây dựng trong công việc hàng ngày như hội chẩn, sinh hoạt chuyên môn khoa học, trao đổi những vấn đề liên quan đến người bệnh...

Thứ ba, trong chuyên môn hẹp, theo nhóm hoặc theo kíp, người thầy thuốc cần tôn trọng kỹ năng và những đóng góp của đồng nghiệp, tham gia các buổi tổng kết, rút kinh nghiệm; có thiện chí giải quyết,

(6) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.7, tr.476.

hỗ trợ về mọi vấn đề trong quá trình làm việc, trong đạo đức và cả vấn đề sức khỏe của các đồng nghiệp.

Thứ tư, coi trọng việc chia sẻ thông tin với đồng nghiệp. Trong quá trình hoạt động chuyên môn, mỗi thầy thuốc chắc chắn có thành công và cả thất bại với những bài học kinh nghiệm nhất định. Thầy thuốc cần phải chia sẻ thông tin với đồng nghiệp để nhận được ở họ lời khích lệ, góp ý xây dựng... giúp bản thân phấn đấu; đồng thời, đó cũng là những thông điệp giúp đồng nghiệp học tập, rút kinh nghiệm. Thầy thuốc cần có thái độ tôn trọng đồng nghiệp, giúp đỡ, xây dựng và duy trì không khí đối thoại tích cực trong sinh hoạt khoa học liên quan đến người bệnh.

Thứ năm, khi ủy quyền chăm sóc hay điều trị người bệnh, thầy thuốc phải đảm bảo người được ủy quyền có đủ khả năng theo dõi quá trình diễn biến sức khỏe của người bệnh, đồng thời người thầy thuốc phải cung cấp đầy đủ thông tin về người bệnh cho người được ủy quyền. Sự chuyển giao công việc trong nghề y cũng có nghĩa là sự chuyển giao trách nhiệm, nghĩa vụ, tình cảm đạo đức đối với người bệnh của mỗi thầy thuốc.

Quan điểm *thật thà đoàn kết* trong ngành y tế của Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục là đường lối, phương châm hoạt động của tập thể thầy thuốc Việt Nam, nhất là trong điều kiện hiện nay. Có như vậy, nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân mới được bảo đảm về chất lượng chuyên môn và sự thực hành y đức. Thầy thuốc cần hiểu rằng, trong hoạt động chữa bệnh, thầy thuốc điều trị không chỉ một cơ thể bệnh, mà còn chăm sóc sức khỏe tinh thần cho một con người. Để làm tốt việc chữa bệnh, người thầy

thuốc phải có tầm nhìn rộng, bao quát, thấm nhuần kiến thức chuyên môn trong nhiều lĩnh vực, có học vấn cao và sự uyên bác. Người thầy thuốc cần phải yêu nghề của mình, có sự đồng cảm, thái độ lạc quan, quyết đoán, thận trọng khi giải quyết các vấn đề của bệnh nhân. Uy tín của người thầy thuốc tùy thuộc vào kinh nghiệm nghề nghiệp, kiến thức, sự uyên bác, quan hệ và đạo đức của thầy thuốc với người bệnh.

Trong công cuộc đổi mới, bên cạnh những thành tựu đã đạt được về y đức nói chung, chúng ta phải thừa nhận rằng mặt trái của nền kinh tế thị trường đã tác động vào các mối quan hệ cơ bản của nghề y, như quan hệ của người thầy thuốc với người bệnh, quan hệ đồng nghiệp, làm tổn hại các mối quan hệ trên, dẫn tới sự suy thoái đạo đức nghề nghiệp của một bộ phận thầy thuốc, gây nên sự bất khoan, lo lắng, làm giảm lòng tin của người dân đối với truyền thống nhân đạo của ngành y. Mặt khác, do thiếu sự chủ động đổi mới của ngành y tế, nhiều chính sách đối với đội ngũ thầy thuốc chưa phù hợp với điều kiện hiện nay và đó cũng là một trong những nguyên nhân làm *thay đổi* bản chất nghề nghiệp của một bộ phận cán bộ ngành y tế. Hơn lúc nào hết, ngành y tế Việt Nam hiện nay phải quán triệt sâu sắc những quan điểm chỉ đạo của Hồ Chí Minh về y đức, tổ chức thực hiện một cách có hiệu quả, nâng cao trách nhiệm đạo đức của người thầy thuốc trong điều kiện hiện tại, hướng tới xây dựng một nền y học Việt Nam tiên tiến, mang đậm tính nhân đạo cao cả, góp phần phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa với mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”. □